

Số: 1770/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 15 tháng 8 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt chủ trương đầu tư và dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư
xây dựng công trình: Đường tránh các điểm đen trên ĐT741
tại khu vực Nhà máy thủy điện Thác Mơ**

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 và Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 26/2009/QĐ-UBND ngày 29/6/2009 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 631/TTr-SKHĐT ngày 16/7/2014, theo Tờ trình số 46/SGTVT-TTr ngày 15/7/2014 của Sở Giao thông vận tải,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương và dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình Đường tránh các điểm đen trên ĐT741 tại khu vực Nhà máy thủy điện Thác Mơ với những nội dung chính như sau:

1. Tên công trình: Đường tránh các điểm đen trên ĐT741 tại khu vực Nhà máy thủy điện Thác Mơ.

2. Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước.

3. Dự kiến nội dung và quy mô đầu tư: Xây dựng mới đoạn tuyến đường tránh các vị trí điểm đen, đường được thiết kế theo tiêu chuẩn 4054:2005, đường cấp IV, cấp kỹ thuật 60.

- Đường có vận tốc thiết kế 60 km/giờ, tải trọng thiết kế là 10 tấn/trục; công trình có các thông số kỹ thuật như sau:

- Chiều dài: 370 m.

- Bề rộng nền đường tối thiểu: Rộng 12,0 m.

- Bề rộng mặt đường: Rộng 9,0 m.

- Bề rộng lề đường: Rộng 2x1,5 m.

- Kết cấu mặt đường cấp cao A2, cụ thể:

+ Láng nhựa 3 lớp dày 4,5cm tiêu chuẩn 4,5 kg/m².

+ Lớp đá 40x60 chèn đá dăm dày 10cm, E \geq 140 Mpa.

+ Lớp đá 40x60 dày 10cm.

+ Đắp đắp cấp 3 (sỏi đỏ) dày 30cm, lu lèn k \geq 0,98.

+ Nền đường đào, đắp lu lèn k \geq 0,95.

- Hệ thống thoát nước, biển báo hiệu đường bộ.

4. Địa điểm thực hiện: Thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

5. Loại cấp công trình: Công trình giao thông, cấp IV.

6. Khái toán tổng mức đầu tư: 14.890.000.000 đồng.

7. Dự kiến nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh.

8. Dự kiến thời gian thực hiện: Năm 2015 - 2016.

9. Dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư: **331.574.000 đồng**

Trong đó:

- Chi phí khảo sát địa hình: 48.381.000 đồng

- Chi phí thăm tra TKBVTC+DT: 32.860.000 đồng

- Chi phí lập báo cáo KTKT: 248.000.000 đồng

- Lệ phí thẩm định báo cáo KTKT: 2.333.000 đồng

Các chi phí nêu trên chỉ là tạm tính. Khi thanh quyết toán căn cứ vào kết quả thực hiện được nghiệm thu và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 2. Sở Giao thông vận tải là chủ đầu tư, có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng của Nhà nước, tổ chức thực hiện tốt các nội dung nêu tại Điều 1.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Kho bạc Nhà nước Bình Phước; Chủ đầu tư và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, PCT;

- Như Điều 3;

- LĐVP, Phòng: KTTT, KTN;

- Lưu: VT. đ



Nguyễn Văn Lợi